

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận khen thưởng tốt nghiệp hệ Vừa làm vừa học
Đợt tháng 3/2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ Tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ Trường Đại học”;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành “Quy chế đào tạo Vừa làm vừa học trình độ Đại học”

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 04 năm 2016 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo Đại học hệ chính quy”;

Căn cứ Quyết định số 843/QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 01 tháng 04 năm 2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh ban hành quy định về việc “Khen thưởng sinh viên tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng được đào tạo theo hệ thống niên chế”;

Căn cứ theo danh sách đồng ý đề nghị khen thưởng của khoa QLDD&BDS;

Xét đề nghị của các Ông Trưởng Phòng Công tác Sinh viên, Trưởng Khoa QLDD&BDS;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay biểu dương khen thưởng 01 sinh viên tốt nghiệp Thủ khoa hệ Vừa làm vừa học

TT	KHOA	MSSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐTB	XẾP LOẠI	SVS
1	QLDD&BDS	14224024	Mai Văn Lĩnh	TC14QLNT	7.27	Thủ khoa	26

Điều 2: Mức khen thưởng: Sinh viên tốt nghiệp Thủ khoa: 500.000đ/sinh viên

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng Công tác Sinh viên, Trưởng phòng Đào tạo, Phòng Kế hoạch Tài chính, Ban Chủ nhiệm khoa QLDD&BDS, các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: P. HC, P. CTSV.

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TP. HỒ CHÍ MINH
TS. Trần Đình Lý

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận khen thưởng tốt nghiệp đợt tháng 3/2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ Tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ Trường Đại học”;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 04 năm 2016 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo Đại học hệ chính quy”;

Căn cứ quy định về việc Khen thưởng sinh viên tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng được đào tạo theo hệ thống niên chế theo quyết định số 843/QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 01/04/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm Tp.HCM;

Căn cứ quy định về việc Khen thưởng sinh viên tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng được đào tạo theo hệ thống tín chỉ theo quyết định số 842/QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 01/04/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm Tp.HCM;

Căn cứ theo danh sách đồng ý đề nghị khen thưởng của Khoa/Bộ môn;

Xét thành tích học tập và rèn luyện của sinh viên trong toàn khóa học;

Xét đề nghị của các Ông (Bà) Trưởng Phòng Công tác Sinh viên, Trưởng Khoa/Bộ môn;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay biểu dương khen thưởng 123 sinh viên đạt danh hiệu tốt nghiệp loại Giỏi và 03 sinh viên đạt danh hiệu tốt nghiệp loại Xuất sắc.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2: Hình thức khen: Sinh viên đạt loại Xuất sắc: 500.000đ/sinh viên

Sinh viên đạt loại Giỏi: Giấy khen

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng Công tác Sinh viên, Trưởng phòng Đào tạo, Phòng Kế hoạch Tài chính, Ban Chủ nhiệm Khoa/Bộ môn, các đơn vị có liên quan và những sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- P. KHTC, P. Đào tạo;
- Khoa/Bộ môn;
- Lưu: P. HC, P. CTSV.

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TP. HỒ CHÍ MINH
TS. Trần Đình Lý

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT DANH HIỆU TỐT NGHIỆP LOẠI XUẤT SẮC ĐỢT THÁNG 3/2019

(Đính kèm quyết định số: 1127 /QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Hiệu trưởng)

STT	KHOA	NGÀNH	MSSV	HỌ TÊN	TÊN	LỚP	ĐTBTN	XẾP LOẠI TN	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI ĐRL	DANH HIỆU KHEN THƯỞNG	SVS
1	Kinh tế	Quản trị kinh doanh	15122028	Lê Thị Kiều	Diễm	DH15QT	3.69	Xuất sắc	92,2	Xuất sắc	Xuất sắc	831
2		Quản trị kinh doanh	15122203	Nguyễn Thị Diễm	Thu	DH15TM	3.71	Xuất sắc	90	Xuất sắc	Xuất sắc	832
3	Thủy sản	CN chế biến thủy sản	15117008	Nguyễn Thị	Chung	DH15CT	3.63	Xuất sắc	90,4	Xuất sắc	Xuất sắc	833



HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
[Signature]

TS. Trần Đình Lý

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT DANH HIỆU TỐT NGHIỆP LOẠI GIỎI ĐỢT THÁNG 3/2019

(Đính kèm quyết định số: 11627 /QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Hiệu trưởng)

STT	KHOA	NGÀNH	MSSV	HỌ TÊN	TÊN	LỚP	ĐTB TN	XẾP LOẠI TN	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI ĐRL	DANH HIỆU KHEN THƯỜNG	SVS
1	CNHH	CN kỹ thuật hóa học	14139245	Lương Ngọc Hoài	Xinh	DH14HD	3.38	Giỏi	93,1	Xuất sắc	Giỏi	708
2	CK-CN	CN kỹ thuật nhiệt	15137013	Nguyễn Trường	Giang	DH15NL	3.43	Giỏi	87,4	Tốt	Giỏi	709
3		KT điều khiển và TĐH	14138002	Nguyễn Mạnh	Cường	DH14TD	3.21	Giỏi	85,2	Tốt	Giỏi	710
4	CNSH	Công nghệ sinh học	14126141	Quảng Thị Hồng	Ngát	DH14SHA	3.22	Giỏi	87	Tốt	Giỏi	711
5		Công nghệ sinh học	14126306	Phạm Thị Kim	Yến	DH14SHA	3.51	Giỏi	88,1	Tốt	Giỏi	712
6		Công nghệ sinh học	14126250	Nguyễn Mai Thủy	Tiên	DH14SHA	3.44	Giỏi	89,9	Tốt	Giỏi	713
7		Công nghệ sinh học	14126042	Lê Thị Thúy	Duy	DH14SHB	3.35	Giỏi	88,2	Tốt	Giỏi	714
8		Công nghệ sinh học	14126255	Trương Thị Mỹ	Tiên	DH14SHB	3.20	Giỏi	89	Tốt	Giỏi	715
9		Công nghệ sinh học	14126206	Huỳnh Nguyễn Bằng	Tâm	DH14SHB	3.30	Giỏi	91	Xuất sắc	Giỏi	716
10		Công nghệ sinh học	14126249	Đinh Thị Thủy	Tiên	DH14SHB	3.35	Giỏi	89,5	Tốt	Giỏi	717
11		Công nghệ sinh học	14126224	Đỗ Minh	Thân	DH14SHB	3.41	Giỏi	92,2	Xuất sắc	Giỏi	718
12		Công nghệ sinh học	14126001	Đinh Mỹ	An	DH14SHB	3.44	Giỏi	84,4	Tốt	Giỏi	719
13		Công nghệ sinh học	14126124	Lê Văn	Lộc	DH14SHB	3.31	Giỏi	93,2	Xuất sắc	Giỏi	720
14		Công nghệ sinh học	14126260	Huỳnh Thị Thùy	Trang	DH14SHB	3.28	Giỏi	98,2	Xuất sắc	Giỏi	721
15		Công nghệ sinh học	14126058	An Thị Thu	Hà	DH14SM	3.21	Giỏi	83,6	Tốt	Giỏi	722
16		Công nghệ sinh học	14126299	Nguyễn Thị Diễm	Xuân	DH14SM	3.29	Giỏi	87,4	Tốt	Giỏi	723
17		Công nghệ sinh học	15126170	Phạm Thanh	Truyền	DH15SHB	3.24	Giỏi	87,1	Tốt	Giỏi	724
18		Công nghệ sinh học	15126003	Nguyễn Thị Vân	Anh	DH15SM	3.28	Giỏi	96	Xuất sắc	Giỏi	725
19		Công nghệ thực phẩm	15125132	Ngô Thị	Ngân	DH15BQ	3.57	Giỏi	82,6	Tốt	Giỏi	726
20		Công nghệ thực phẩm	15125289	Nguyễn Thùy	Vy	DH15BQ	3.34	Giỏi	85,9	Tốt	Giỏi	727
21		Công nghệ thực phẩm	15125136	Trương Thị Tuyết	Ngân	DH15BQ	3.28	Giỏi	81,9	Tốt	Giỏi	728
22		Công nghệ thực phẩm	15125137	Lê Thị Tịnh	Nghi	DH15BQ	3.22	Giỏi	84,8	Tốt	Giỏi	729
23		Công nghệ thực phẩm	15125282	Võ Văn	Viết	DH15BQ	3.33	Giỏi	86,6	Tốt	Giỏi	730
24		Công nghệ thực phẩm	15125099	Nguyễn Thị Kim	Liên	DH15BQ	3.54	Giỏi	87,4	Tốt	Giỏi	731
25		Công nghệ thực phẩm	15125107	Nguyễn Thị Phượng	Linh	DH15BQ	3.26	Giỏi	80,9	Tốt	Giỏi	732



STT	KHOA	NGÀNH	MSSV	HỌ TÊN	TÊN	LỚP	ĐTB TN	XẾP LOẠI TN	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI ĐRL	DANH HIỆU KHEN THƯỜNG	SVS
26	CNTP	Công nghệ thực phẩm	15125066	Phạm Thanh	Hiền	DH15BQ	3.25	Giỏi	84,8	Tốt	Giỏi	733
27		Công nghệ thực phẩm	15125246	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	DH15DD	3.24	Giỏi	85,8	Tốt	Giỏi	734
28		Công nghệ thực phẩm	15125060	Hồ Hà Hồng	Hạnh	DH15DD	3.46	Giỏi	89,9	Tốt	Giỏi	735
29		Công nghệ thực phẩm	15125040	Nguyễn Hữu	Dương	DH15DD	3.35	Giỏi	92,5	Xuất sắc	Giỏi	736
30		Công nghệ thực phẩm	15125006	Trương Xuân	An	DH15DD	3.33	Giỏi	86,2	Tốt	Giỏi	737
31		Công nghệ thực phẩm	15125097	Hồ Thị	Lê	DH15DD	3.26	Giỏi	88,1	Tốt	Giỏi	738
32		Công nghệ thực phẩm	15125042	Ngô Thị Mỹ	Duyên	DH15DD	3.36	Giỏi	92,2	Xuất sắc	Giỏi	739
33		Công nghệ thực phẩm	15125031	Huỳnh Khánh	Diễm	DH15DD	3.55	Giỏi	88	Tốt	Giỏi	740
34		Công nghệ thực phẩm	15125018	Trần Thị	Bông	DH15DD	3.30	Giỏi	82,9	Tốt	Giỏi	741
35		Công nghệ thực phẩm	15125051	Nguyễn Trường	Giang	DH15DD	3.56	Giỏi	90	Xuất sắc	Giỏi	742
36		Công nghệ thực phẩm	15125112	Triệu Trúc	Linh	DH15VT	3.20	Giỏi	92,6	Xuất sắc	Giỏi	743
37		Công nghệ thực phẩm	15125187	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	DH15VT	3.20	Giỏi	81,1	Tốt	Giỏi	744
38		Công nghệ thực phẩm	15125177	Lê Phạm Thị Bích	Phượng	DH15VT	3.25	Giỏi	84,5	Tốt	Giỏi	745
39		Công nghệ thực phẩm	15125194	Hà Tấn	Tài	DH15VT	3.25	Giỏi	87,8	Tốt	Giỏi	746
40		Công nghệ thực phẩm	15125257	Trần Thị Ngọc	Trăm	DH15VT	3.25	Giỏi	91,8	Xuất sắc	Giỏi	747
41		Công nghệ thực phẩm	15125234	Lê Thị Diễm	Thúy	DH15VT	3.20	Giỏi	88,9	Tốt	Giỏi	748
42		Công nghệ thực phẩm	15125208	Võ Thị Mai	Thanh	DH15VT	3.47	Giỏi	88,5	Tốt	Giỏi	749
43		Công nghệ thực phẩm	15125233	Trần Phi	Thường	DH15VT	3.21	Giỏi	82,5	Tốt	Giỏi	750
44	CNTY	Thú y	13112068	Lê Thị Thu	Hà	DH13TT	3.51	Giỏi	81,2	Tốt	Giỏi	751
45		Thú y	13112133	Nguyễn Hoàng	Lâm	DH13TT	3.25	Giỏi	80,7	Tốt	Giỏi	752
46		Thú y	13112582	Trương Thị	Duyên	DH13TT	3.48	Giỏi	80	Tốt	Giỏi	753
47		Kế toán	14123141	Trần Quang	Hạ	DH14KE	3.29	Giỏi	88,5	Tốt	Giỏi	754
48		Kế toán	14123200	Huỳnh Thị Ngọc	Yến	DH14KE	3.44	Giỏi	84,9	Tốt	Giỏi	755
49		Kế toán	15123006	Dương Thị Ngọc	Ánh	DH15KE	3.35	Giỏi	90	Xuất sắc	Giỏi	756
50		Kế toán	15123089	Lê Thị Hồng	Thơm	DH15KE	3.41	Giỏi	81,8	Tốt	Giỏi	757
51		Kế toán	15123086	Phùng Thị Thanh	Thảo	DH15KE	3.59	Giỏi	82,9	Tốt	Giỏi	758
52		Kế toán	15123079	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	DH15KE	3.24	Giỏi	83,6	Tốt	Giỏi	759
53		Kế toán	15123078	Lê Thị Thanh	Tâm	DH15KE	3.23	Giỏi	83,9	Tốt	Giỏi	760
54		Kế toán	15123005	Trương Nguyễn Minh Thụy Vân	Anh	DH15KE	3.48	Giỏi	86,9	Tốt	Giỏi	761
55		Kế toán	15123120	Nguyễn Phạm Phương	Uyên	DH15KE	3.36	Giỏi	84,5	Tốt	Giỏi	762
56		Kế toán	16423033	Hồ Lê Hoàng	Việt	LT16KE	3.20	Giỏi			Giỏi	763
57		Kế toán	16423024	Nguyễn Thị Phương	Thảo	LT16KE	3.28	Giỏi			Giỏi	764
58		KD nông nghiệp	14155126	Nguyễn Phạm Thanh	Trúc	DH14KN	3.45	Giỏi	90	Xuất sắc	Giỏi	765
59		KD nông nghiệp	15155015	Võ Thị Ngọc	Hà	DH15KN	3.27	Giỏi	88,1	Tốt	Giỏi	766
60		Kinh tế	15120127	Lê Văn	Phong	DH15KM	3.23	Giỏi	90,9	Xuất sắc	Giỏi	767

STT	KHOA	NGÀNH	MSSV	HỌ TÊN	TÊN	LỚP	ĐTB TN	XẾP LOẠI TN	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI ĐRL	DANH HIỆU KHEN THƯỜNG	SVS
61	Kinh tế	Kinh tế	15120014	Nguyễn Võ Tiến	Đạt	DH15KM	3.26	Giỏi	92,1	Xuất sắc	Giỏi	768
62		Kinh tế	15120104	Trần Phương	Nguyên	DH15KT	3.39	Giỏi	86,8	Tốt	Giỏi	769
63		Kinh tế	15120116	Đình Thùy	Nhị	DH15KT	3.27	Giỏi	92,2	Xuất sắc	Giỏi	770
64		Kinh tế	15120159	Nguyễn Thị Thu	Thảo	DH15KT	3.20	Giỏi	86,9	Tốt	Giỏi	771
65		Kinh tế	15120073	Hoàng Thị	Huyền	DH15KT	3.39	Giỏi	89,1	Tốt	Giỏi	772
66		Kinh tế	15120191	Lê Thị Hạnh	Trang	DH15KT	3.28	Giỏi	85,5	Tốt	Giỏi	773
67		Kinh tế	15120121	Võ Thị Cẩm	Nhung	DH15KT	3.21	Giỏi	87,1	Tốt	Giỏi	774
68		Kinh tế	15120172	Vũ Thị Ngọc	Thu	DH15KT	3.28	Giỏi	86	Tốt	Giỏi	775
69		Kinh tế	15120041	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	DH15KT	3.39	Giỏi	89,1	Tốt	Giỏi	776
70		Kinh tế	15120044	Hồ Thị	Hậu	DH15KT	3.36	Giỏi	86,4	Tốt	Giỏi	777
71		Phát triển nông thôn	15121056	Trương Thị Thùy	Trang	DH15PT	3.32	Giỏi	94	Xuất sắc	Giỏi	778
72		Quản trị kinh doanh	14122178	Hồ Thị Thùy	An	DH14TM	3.37	Giỏi	86,1	Tốt	Giỏi	779
73		Quản trị kinh doanh	15122014	Đặng Thị Kim	Cúc	DH15QT	3.32	Giỏi	92,4	Xuất sắc	Giỏi	780
74		Quản trị kinh doanh	15122150	Nguyễn Thị Ngọc	Như	DH15QT	3.49	Giỏi	87,9	Tốt	Giỏi	781
75		Quản trị kinh doanh	15122209	Nguyễn Thị Hồng	Thủy	DH15QT	3.28	Giỏi	80,2	Tốt	Giỏi	782
76		Quản trị kinh doanh	15122071	Nguyễn Thị Thùy	Hương	DH15QT	3.41	Giỏi	83,1	Tốt	Giỏi	783
77		Quản trị kinh doanh	15122024	Nguyễn Xuân	Đạt	DH15QT	3.41	Giỏi	81,6	Tốt	Giỏi	784
78		Quản trị kinh doanh	15122032	Huỳnh Thị Mỹ	Dung	DH15QT	3.36	Giỏi	84,1	Tốt	Giỏi	785
79		Quản trị kinh doanh	15122272	Lê Thảo	Viên	DH15QT	3.32	Giỏi	96,9	Xuất sắc	Giỏi	786
80		Quản trị kinh doanh	15122142	Ngô Thị Tuyết	Nhị	DH15QT	3.53	Giỏi	85,9	Tốt	Giỏi	787
81		Quản trị kinh doanh	15122075	Đình Thụy Mỹ	Huyền	DH15QT	3.50	Giỏi	89,2	Tốt	Giỏi	788
82		Quản trị kinh doanh	15122171	Đào Thị Kim	Phượng	DH15QT	3.29	Giỏi	87,6	Tốt	Giỏi	789
83		Quản trị kinh doanh	15122046	Bế Thị	Hạnh	DH15TC	3.28	Giỏi	85,4	Tốt	Giỏi	790
84		Quản trị kinh doanh	15122002	Lê Thị	Anh	DH15TC	3.45	Giỏi	83,4	Tốt	Giỏi	791
85		Quản trị kinh doanh	15122098	Trần Thị Phương	Lan	DH15TC	3.39	Giỏi	80,4	Tốt	Giỏi	792
86		Quản trị kinh doanh	15122245	Lê Thị Tú	Trình	DH15TC	3.32	Giỏi	81,5	Tốt	Giỏi	793
87		Quản trị kinh doanh	15122010	Nguyễn Văn	Bảo	DH15TC	3.33	Giỏi	87,9	Tốt	Giỏi	794
88		Quản trị kinh doanh	15122159	Nguyễn Quảng Hồng	Phúc	DH15TM	3.23	Giỏi	85,2	Tốt	Giỏi	795
89		Quản trị kinh doanh	15122242	Đỗ Mai	Trình	DH15TM	3.49	Giỏi	81,2	Tốt	Giỏi	796
90		Quản trị kinh doanh	15122100	Ngô Thị Bích	Liên	DH15TM	3.48	Giỏi	83,6	Tốt	Giỏi	797
91		Quản trị kinh doanh	15122233	Bùi Hoàng Quỳnh	Trang	DH15TM	3.40	Giỏi	85,2	Tốt	Giỏi	798
92		Quản trị kinh doanh	15122249	Nguyễn Thị Nhật	Trúc	DH15TM	3.30	Giỏi	87,9	Tốt	Giỏi	799
93		Quản trị kinh doanh	15122280	Nguyễn Thị Hải	Yến	DH15TM	3.27	Giỏi	81,8	Tốt	Giỏi	800
94		Quản trị kinh doanh	15122180	Đình Thị	Sang	DH15TM	3.45	Giỏi	82,8	Tốt	Giỏi	801
95		Quản trị kinh doanh	15122037	Huỳnh Thị Lệ	Duyên	DH15TM	3.33	Giỏi	81,8	Tốt	Giỏi	802

STT	KHOA	NGÀNH	MSSV	HỌ TÊN	TÊN	LỚP	ĐTB TN	XẾP LOẠI TN	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI ĐRL	DANH HIỆU KHEN THƯỜNG	SVS
96		Quản trị kinh doanh	15122023	Nguyễn Đức	Đạt	DH15TM	3.32	Giỏi	88,8	Tốt	Giỏi	803
97		Quản trị kinh doanh	15122132	Phạm Thị Thu	Ngọc	DH15TM	3.57	Giỏi	80,6	Tốt	Giỏi	804
98		Quản trị kinh doanh	15122070	Lê Thị Lan	Hương	DH15TM	3.56	Giỏi	82,6	Tốt	Giỏi	805
99		Quản trị kinh doanh	15422010	Hoàng Thị Kim	Hằng	LT15QT	3.38	Giỏi			Giỏi	806
100		Quản trị kinh doanh	16422020	Hồ Thanh	Trúc	LT16QT	3.24	Giỏi			Giỏi	807
101		Quản trị kinh doanh	16422009	Võ Thị Thuỷ	Nho	LT16QT	3.49	Giỏi			Giỏi	808
102	Lâm nghiệp	CN chế biến lâm sản	15115199	Trần Thị	Viên	DH15CB	3.36	Giỏi	96,6	Xuất sắc	Giỏi	809
103		Lâm nghiệp	14114168	Nguyễn Trường	Nhân	DH14LNGL	3.24	Giỏi	84,6	Tốt	Giỏi	810
104	MT&TN	QL TN&MT	15149152	Nguyễn Đài	Trang	DH15QM	3.29	Giỏi	88,8	Tốt	Giỏi	811
105		QL TN&MT	15149033	Lê Thị Thúy	Hằng	DH15QM	3.29	Giỏi	87,6	Tốt	Giỏi	812
106		QL TN&MT	15149118	Nguyễn Thị Thanh	Phượng	DH15QM	3.32	Giỏi	87,8	Tốt	Giỏi	813
107		QL TN&MT	15149006	Trịnh Thị Kim	Anh	DH15QM	3.38	Giỏi	88,8	Tốt	Giỏi	814
108		QL TN&MT	15149151	Huỳnh Thị Mỹ	Trang	DH15QM	3.20	Giỏi	87,2	Tốt	Giỏi	815
109	Nông học	Bảo vệ thực vật	14145086	Nguyễn Minh	Nhật	DH14BV	3.26	Giỏi	94	Xuất sắc	Giỏi	816
110		Nông học	14113031	Bùi Quốc	Dũng	DH14NHB	3.21	Giỏi	84,5	Tốt	Giỏi	817
111	QLĐĐ&QLBĐS	Quản lý đất đai	14124561	Tổng Thị Hoàng	Hải	DH14QLNT	3.24	Giỏi	82,5	Tốt	Giỏi	818
112	Thủy sản	CN chế biến thủy sản	15117019	Trần Thị Ngọc	Hương	DH15CT	3.48	Giỏi	84,8	Tốt	Giỏi	819
113		CN chế biến thủy sản	15117052	Nguyễn Thị Kim	Quyên	DH15CT	3.26	Giỏi	88,9	Tốt	Giỏi	820
114		CN chế biến thủy sản	15117016	Nguyễn Trần	Hiếu	DH15CT	3.38	Giỏi	84,2	Tốt	Giỏi	821
115		CN chế biến thủy sản	15117010	Đoàn Thị Thu	Đức	DH15CT	3.26	Giỏi	89,4	Tốt	Giỏi	822
116		CN chế biến thủy sản	15117015	Cao Thị Ngọc	Hiền	DH15CT	3.24	Giỏi	85,5	Tốt	Giỏi	823
117		CN chế biến thủy sản	15117070	Bành Thị Lệ	Thu	DH15CT	3.33	Giỏi	84,8	Tốt	Giỏi	824
118		CN chế biến thủy sản	15117073	Nguyễn Thị Minh	Thư	DH15CT	3.52	Giỏi	91,4	Xuất sắc	Giỏi	825
119		Nuôi trồng thủy sản	15116014	Phan Huỳnh Kim	Cương	DH15KS	3.28	Giỏi	85,5	Tốt	Giỏi	826
120		Nuôi trồng thủy sản	15116142	Nguyễn Thị Mỹ	Thắm	DH15KS	3.20	Giỏi	87,2	Tốt	Giỏi	827
121		Nuôi trồng thủy sản	15116071	Phan Thị Thanh	Khuyên	DH15NT	3.46	Giỏi	94,4	Xuất sắc	Giỏi	828
122		Nuôi trồng thủy sản	15116092	Phan Ngọc Quế	Minh	DH15NY	3.33	Giỏi	83,6	Tốt	Giỏi	829
123		Nuôi trồng thủy sản	15116109	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	DH15NY	3.49	Giỏi	88,8	Tốt	Giỏi	830



HIỆU TRƯỞNG

 PHÓ HIỆU TRƯỞNG

 TS. Trần Đình Lý